

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 01/2020/HSST

Ngày: 14/01/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Minh;

Bà Nguyễn Thị Quy.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Triệu Thị Loan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2019/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/QĐXXST-HS ngày 26/12/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 01 ngày 09/01/2020 đối với bị cáo: **Lê Thanh N**, sinh năm 1983. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở: Thôn C, xã D, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 9/12. Bố đẻ: Lê Văn Đ (Được Nhà nước tặng thưởng huy chương chiến sĩ vẻ vang); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo có 01 con sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án hình sự số 277/2010/HSST ngày 28/12/2010 của TAND thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Lê Thanh N 10 năm tù về tội Mua bán trái phép vật liệu nổ. N đã chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong toàn bộ bản án vào ngày 30/8/2015. Hiện bị cáo Lê Thanh N đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Đỗ Văn P (Đã chết).

*** Đại diện hợp pháp của bị hại Đỗ Văn P:**

1. Đỗ Thị S, sinh năm 1968(Con bị hại P).
2. Đỗ Văn T, sinh năm 1970(Con bị hại P).
3. Đỗ Văn T1, sinh năm 1977(Con bị hại P).
4. Đỗ Văn T2, sinh năm 1979(Con bị hại P).
5. Đỗ Văn T3, sinh năm 1982(Con bị hại P).
6. Đỗ Văn T4, sinh năm 1986(Con bị hại P).

Đều trú tại: Xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

*** Người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại:** Đỗ Văn T3, sinh năm 1982(Theo biên bản họp gia đình ngày 27/5/2019). Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

*** Nguyên đơn, bị đơn dân sự:** Bà Tô Thị Phương M, sinh năm 1989.

Là đại diện theo pháp luật của Công ty DVTM vận tải T.

Địa chỉ: T, xã H, thị xã K, Hải Dương. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Nguyễn Thị N, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. Vũ Thị S, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh N (*Có giấy phép lái xe hạng FC số 310162849613 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 07/7/2017, có giá trị đến ngày 07/7/2022*) là lái xe của Công ty DVTM vận tải T, địa chỉ: T – xã H – Thị xã K - Hải Dương do bà Tô Thị Phương M, sinh năm 1989 ở T – xã K – thị xã K - Hải Dương là đại diện theo pháp luật. Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 17/5/2019, N được công ty điều động điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 34C - 237.25, rơ móc biển số 34R-023.35 đi trả hàng. Trên đường về, khi đến Km 73+600 Quốc lộ 5 chiều Hà Nội - Hải Phòng, thuộc địa phận thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương, đây là đoạn đường thẳng, một chiều, mặt đường xe cơ giới trải nhựa áp phan rộng 7m và được chia thành hai làn đường bằng vạch sơn trắng đứt đoạn ở giữa (*Làn xe ô tô, mô tô bên phải, làn xe ô tô bên trái*). Tiếp giáp bên phải đường xe cơ giới là đường xe mô tô, xe máy, xe thô sơ rộng 3,30m được phân cách bằng vạch sơn trắng đứt đoạn (*Dải phân cách mềm*) rộng 0,2m. Tiếp đến là lề đường và khu dân cư sinh sống, tại đây có lối mở đi vào ga Phú Thái rộng 14 m. Tiếp giáp bên trái đường xe cơ giới là dải phân cách giữa được gắn bờ lốc bê tông và tám tôn lượn sóng hai bên, giữa trồng cây xanh, có lối mở rộng 60m, tiếp theo là chiều đường Hải Phòng - Hà Nội. Lúc này trời nắng, mặt đường khô ráo, N cho xe dừng lại trên làn đường xe mô tô, xe thô sơ, xe gắn máy để vào quán mua nước (*Xe vẫn nổ máy*). Sau khi mua nước, N lên xe, bật xi nhan bên trái và cho xe chuyển sang làn xe ô tô, mô tô với tốc độ khoảng 5 km/h. Lúc này, phía trước xe ô tô do N điều khiển có ông Đỗ Văn P, sinh năm 1943 ở xã P, huyện K, Hải Dương dắt xe đạp đứng trên làn đường xe mô tô, ô tô của chiều đường Hà Nội -

Hải Phòng để chờ sang đường chiều Hải Phòng - Hà Nội. Do thiếu chú ý quan sát, chuyển làn đường không đảm bảo an toàn nên phần bên trái phía trước của xe ô tô do N điều khiển tại các vị trí ba đờ sóc, bánh xe bên trái phía trước đâm vào ông P và xe đạp làm ông P và xe đạp bị ngã, đổ ra mặt đường. Bánh xe phía trước bên trái chèn vào vùng chân, hông phải của ông P làm dập nát cơ vùng hông phải, xương chậu vỡ tạo nhiều mảnh, cơ đùi khu vực khoeo chân, gối và cẳng chân phải bị dập rách; ngoài ra, ông P còn bị gãy xương ức tại khe liên sườn IV-V, gãy các xương sườn bên phải số II đến VII cung trước và cung bên và từ số IV đến VI cung sau, bên trái từ số IV đến VII cung trước bên. Trên mặt đường xe mô tô, ô tô để lại vết máu loang trên diện tích thước 1,10m x 0,9m, tâm vết cách mép phải đường xe cơ giới 2,35m, trên mặt lốp bánh trước bên trái của xe ô tô có vết máu, kích thước 0,35 cm x 0,23 cm; Xe đạp bị đổ nghiêng sang phải xuống mặt đường xe mô tô, ô tô tạo ra tổ hợp vết cả xước kích thước 0,7m x 0,4m, tâm vết cách mép phải đường xe cơ giới 0,7m. Sau tai nạn, xe đạp được người dân đưa vào lề đường, để nằm nghiêng phải, đầu xe hướng vào bên phải khu dân cư, đuôi xe hướng ra bên trái đường Quốc lộ 5, có tâm trục bánh trước, sau cách mép đường bên phải lần lượt là 5,10m và 4,15m. Toàn bộ khu vực bánh sau bên trái, chắn bùn sau bên trái, bàn đạp bên trái, khung ngang bên trái, má lốp, mép vành bánh sau bên trái xe đạp của ông P bị chùi sạch bụi đất bẩn, bẹp méo biến dạng, bong sơn kim loại trên diện tích thước 66 cm x 72 cm, từ đó làm cho vành bánh sau xe đạp bẹp méo, biến dạng, một số lan hoa bị gãy rời khỏi vị trí cố định, khung xe bị cong gập, biến dạng. Toàn bộ vị trí bên phải của xe bao gồm: bánh sau, chắn bùn bánh sau, bàn đạp chân bên phải, hộp kim loại bảo vệ xích, yên xe giá đỡ hàng phía sau còn bám dính bột đất đá màu trắng, kích thước 96 cm x 80 cm. Giá đèn hàng phía trước bị bẹp méo không rõ hình. Xe ô tô đầu kéo biển số 34C-237.25, rơ móc biển số 34R-023.35 đổ trên làn đường xe mô tô, xe máy và xe thô sơ, đầu xe hướng Hải Phòng, đuôi xe hướng Hà Nội. Tâm trục bánh trước bên trái của ô tô cách mép phải đường xe cơ giới 0,82m, tâm trục bánh ngoài của dàn lốp kép sau cùng bên trái của xe ô tô cách mép phải đường xe cơ giới 0,8m. Tâm trục bánh ngoài của dàn lốp kép sau cùng bên trái rơ móc biển số 34R-023.35 cách mép trái đường xe cơ giới 0,92m. Sau khi xảy ra tai nạn, ông P được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Kim Thành, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, đến 17 giờ 30 phút cùng ngày chết tại gia đình.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 129 ngày 24/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Ông Đỗ Văn P bị chết do đa vết thương, chấn thương (Gãy xương ức và nhiều xương sườn; vỡ xương chậu phức

tạp; vết thương dập nát cơ mông, đùi, gối và cẳng chân phải, dập nát mạch máu thần kinh khoeo chân phải).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐG ngày 08/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Kim Thành kết luận: Xe đạp loại xe cào cào, màu sơn đen trị giá 495.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Lê Thanh N cùng đại diện Công ty DVTM vận tải T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Đỗ Văn P số tiền 70.000.000 đồng. Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại P là anh Đỗ Văn Tài đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Đại diện công ty DVTM vận tải T không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân. Đối với xe ô tô biển số 34C - 237.25, rơ móc biển số 34R-023.35, xét thấy hư hỏng nhẹ, đại diện công ty DVTM vận tải T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã quản lý 2 chiếc xe nêu trên cùng giấy tờ liên quan. Quá trình điều tra xác định xe ô tô biển số 34C - 237.25, rơ móc biển số 34R-023.35 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty DVTM vận tải T; xe đạp cào cào màu đen là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Văn P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã trả lại xe ô tô có đặc điểm nêu trên cùng toàn bộ giấy tờ xe cho đại diện công ty và trả lại xe đạp cho đại diện gia đình nạn nhân Phú.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi và kết luận giám định pháp y, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu do cơ quan điều tra đã thu thập.

Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 27/11/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Thanh N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như quá trình điều tra và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Đỗ Văn T vắng mặt nhưng đã có đơn xin vắng mặt, tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm trách nhiệm dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện công ty DVTM vận tải T vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt và tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thanh N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh N từ 15 đến 18 tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo N lái xe ô tô từ một đến hai năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Trả bị cáo N 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Thanh N sau khi hết hạn cấm bị cáo N lái xe ô tô.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn, bị đơn dân sự xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn, bị đơn dân sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của bị cáo và các chứng cứ xác định tội:*

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 17/5/2019, tại Km 73+600 Quốc lộ 5 thuộc địa phận thị trấn Phú Thái, Kim Thành, Hải Dương. Lê Thanh N (Có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển số 34C - 237.25 kéo theo rơ móc biển số 34R-023.35 hành trình hướng Hà Nội – Hải Phòng, do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tay lái, chuyển làn đường không đảm bảo an toàn nên phần phía trước bên trái xe ô tô do Lê Thanh N điều khiển đâm vào ông Đỗ Văn P, sinh năm 1943 ở Phúc Thành, Kim Thành, Hải Dương đang dắt xe đạp chờ sang đường, làm ông P bị chết, **xe đạp bị hư hỏng trị giá 495.000 đồng**. Hành vi của Lê Thanh N đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 13 của Luật giao thông đường bộ.

Cáo trạng số 74/CT-VKSKT ngày 27/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tại phiên tòa, đã truy tố bị cáo Lê Thanh N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy

định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến an toàn giao thông công cộng. Bị cáo có Giấy phép lái xe theo quy định nhưng đã không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm ông Đỗ Văn P tử vong, lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra nên cần phải xử lý nghiêm.

Song xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây tai nạn đã tự nguyện bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự đối với gia đình bị hại. Quá trình điều tra, đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; quá trình chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Như vậy, mức độ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo là đáng kể, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, do bị cáo hoàn toàn có lỗi trong vụ tai nạn giao thông, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo lái xe ô tô trong khoảng thời gian nhất định.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra, bị cáo và đại diện Công ty nơi bị cáo làm việc đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 70.000.000đồng, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào do vậy không đặt ra vấn đề giải quyết.

Đại diện công ty DVTM vận tải T không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân. Đối với xe ô tô biển số 34C - 237.25, rơ móc biển số 34R-023.35, xét thấy hư hỏng nhẹ, đại diện công ty DVTM vận tải T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không phải giải quyết.

[4] *Về vật chứng:*

Quá trình điều tra xác định xe ô tô biển số 34C - 237.25, rơ móc biển số 34R-023.35 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty DVTM vận tải T; xe đạp cào cào màu đen là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Văn P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã trả lại xe ô tô có đặc điểm nêu trên cùng toàn bộ giấy tờ xe cho đại diện công ty DVTM vận tải T và trả lại xe đạp cho đại diện gia đình bị hại P là phù hợp.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe số 310162849613 do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 07/7/2017 mang tên Lê Thanh N, cần lưu tại hồ sơ vụ án và trả lại cho bị cáo sau khi hết thời hạn cấm bị cáo lái xe ô tô.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Thanh N bị tuyên bố phạm tội, nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2/ Về hình phạt:

- *Hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Lê Thanh N 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- *Hình phạt bổ sung:* Cấm bị cáo Lê Thanh N lái xe ô tô 02 (Hai) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

- Lưu tại hồ sơ và trả lại 01 Giấy phép lái xe số 310162849613 do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 07/7/2017 mang tên Lê Thanh N cho bị cáo Lê Thanh N sau khi hết thời hạn cấm bị cáo lái xe ô tô.

3/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh N phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Vắng đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn, bị đơn dân sự. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn, bị đơn dân sự được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của gia đình bị hại, nguyên đơn, bị đơn dân sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Trung